Chào mừng thầy cô và các em đến với môn Toán

CHỦ ĐỀ 10

Các số trong phạm vi 1000

BÀI 50: So sánh các số tròn trăm, tròn chục

Tiết 1

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được cách đếm và so sánh các số tròn trăm, tròn chục

- So sánh được các số tròn trăm, tròn chục; thứ tự của các số tròn chục trên trục số

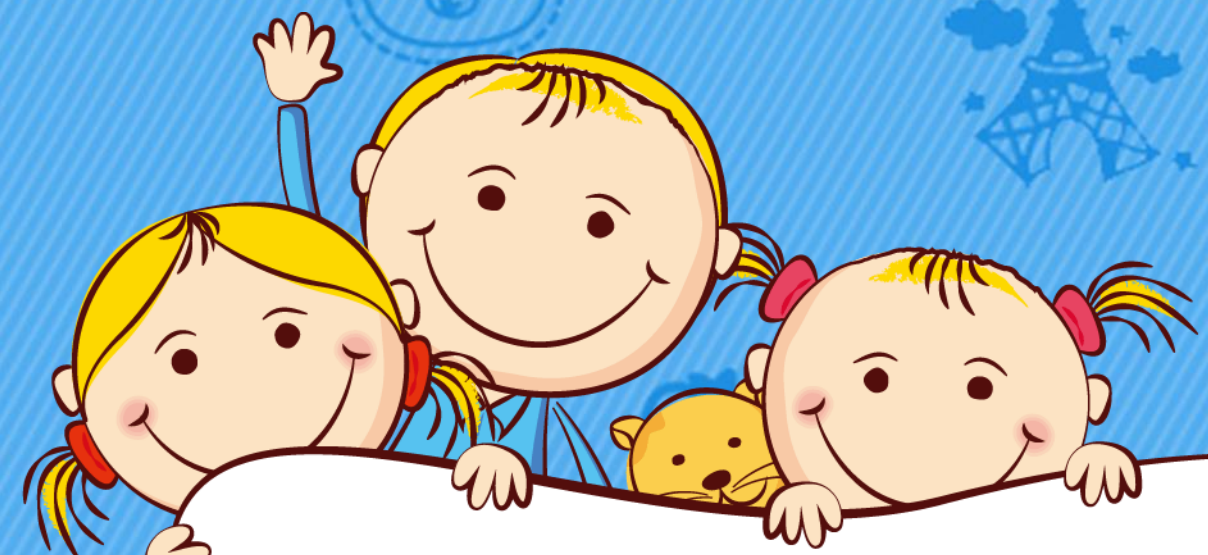

Khám phá

a) So sánh các số tròn trăm

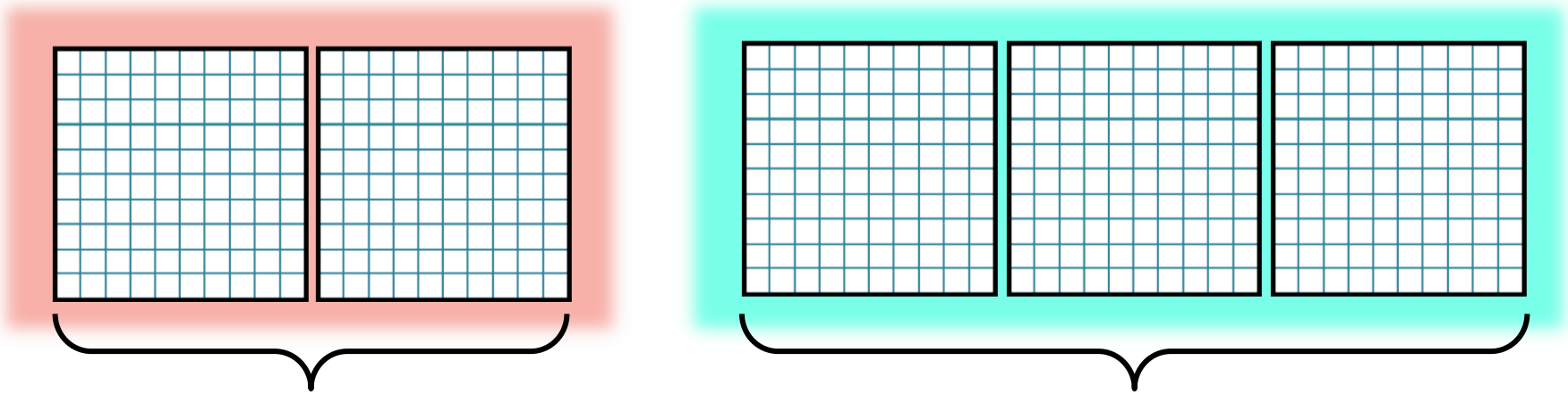

200 < 300

300 > 200

200 < 300

b) So sánh các số tròn chục:

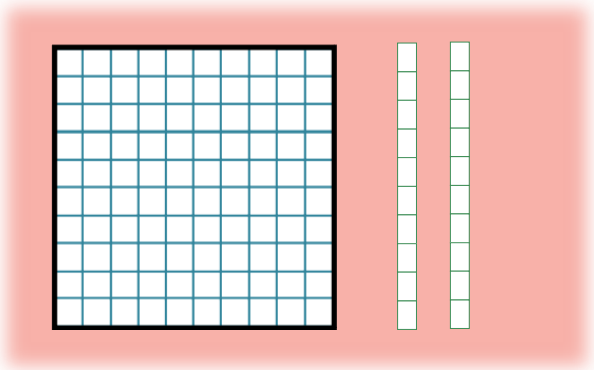

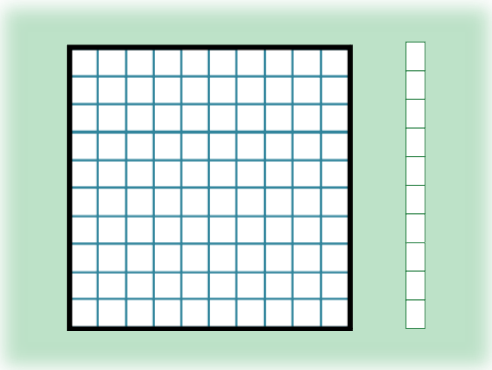

120 > 110

110 < 120

120 > 110

Cùng số trăm, khác số chục → chỉ cần so sánh số chục.

b) So sánh các số tròn chục:

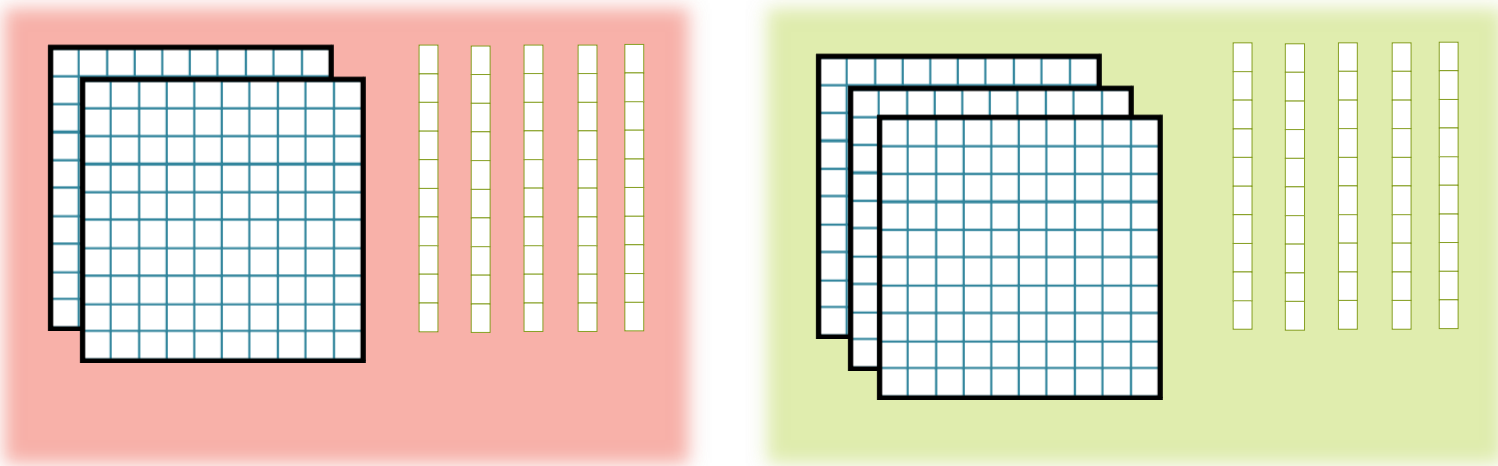

250 < 350

350 > 250

250 > 350

Khác số trăm, cùng số chục → chỉ cần so sánh số trăm.

b) So sánh các số tròn chục:

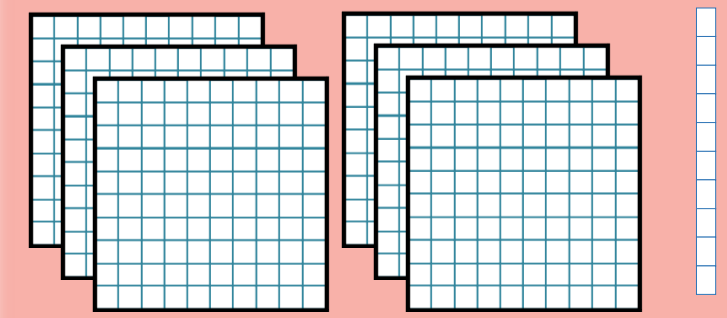

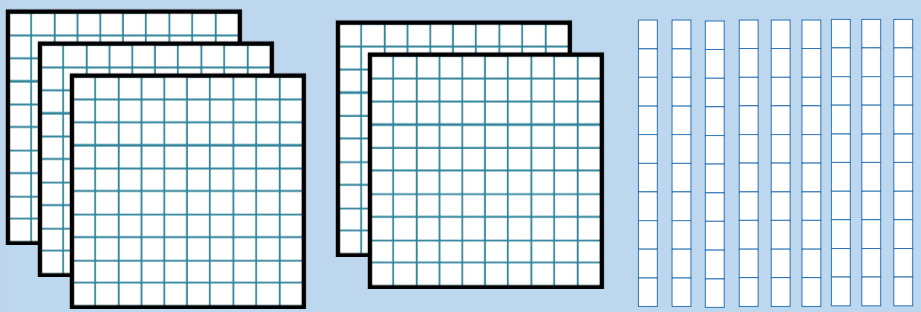

610 > 590

590 < 610

610 > 590

Khác số trăm, khác số chục → so sánh lần lượt số trăm rồi đến số chục.

Hương Thảo: tranthao121004@gmail.com

Hoạt động

1 Đếm số thanh rồi so sánh các số tròn trăm.

a)

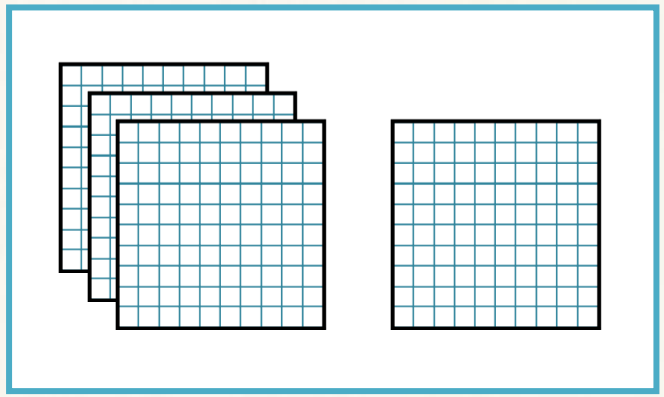

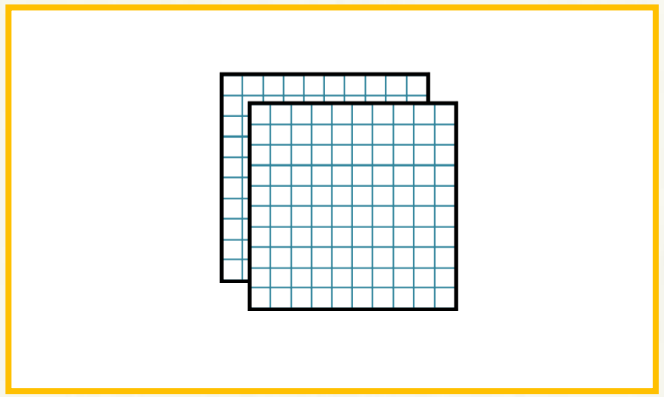

400 > 200

b)

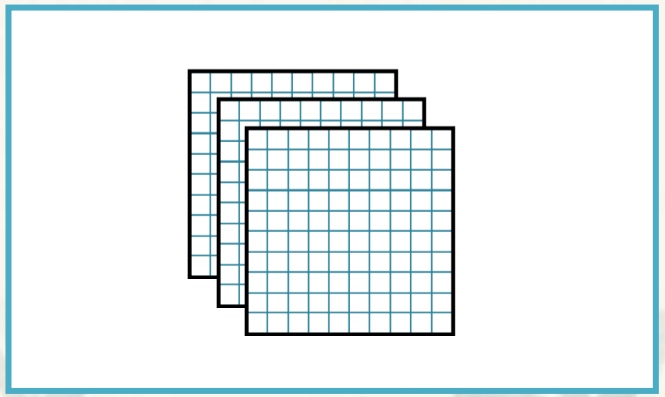

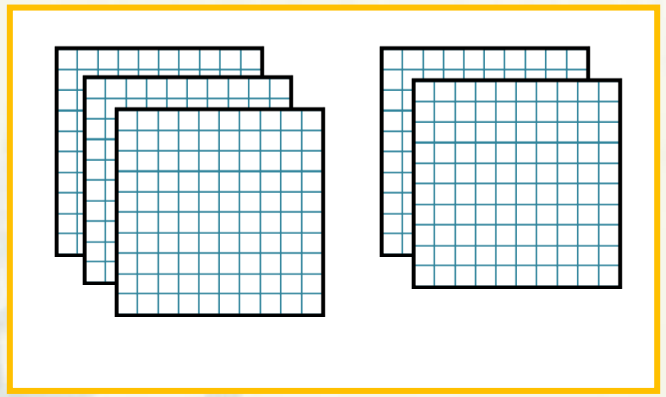

300 < 500

2 Đếm rồi so sánh các số tròn chục.

a)

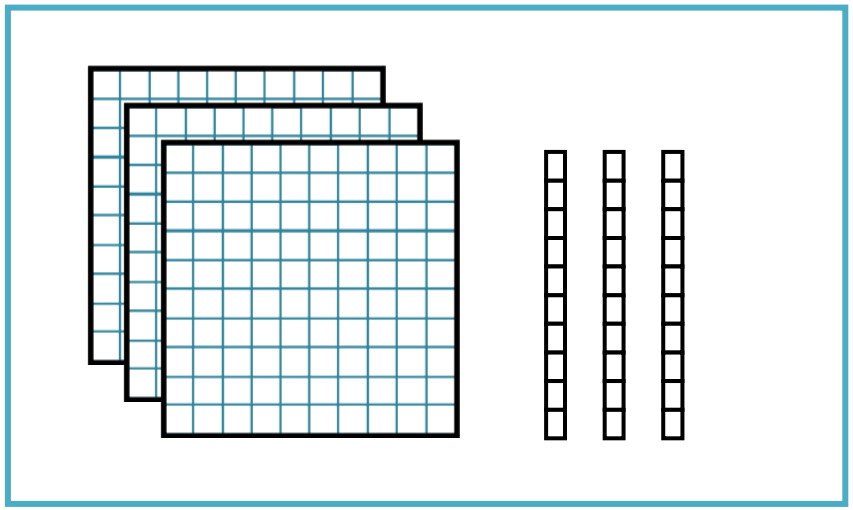

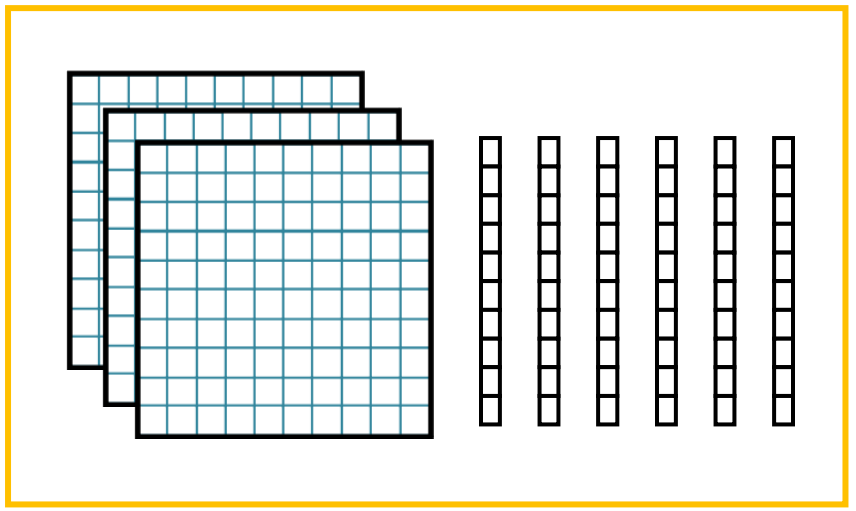

2 Đếm rồi so sánh các số tròn chục.

b)

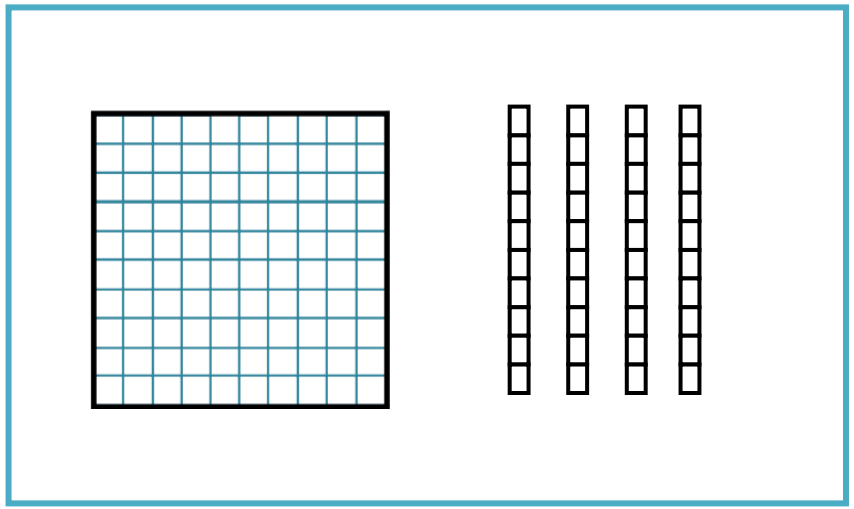

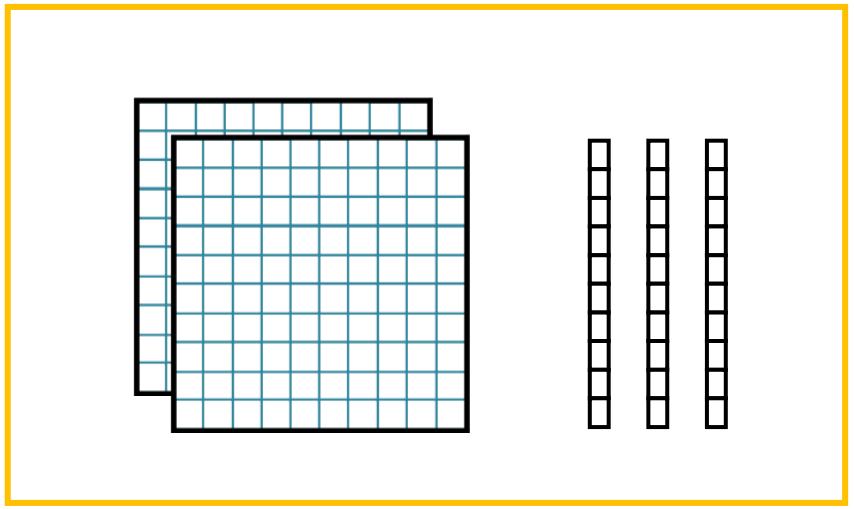

2 Đếm rồi so sánh các số tròn chục.

c)

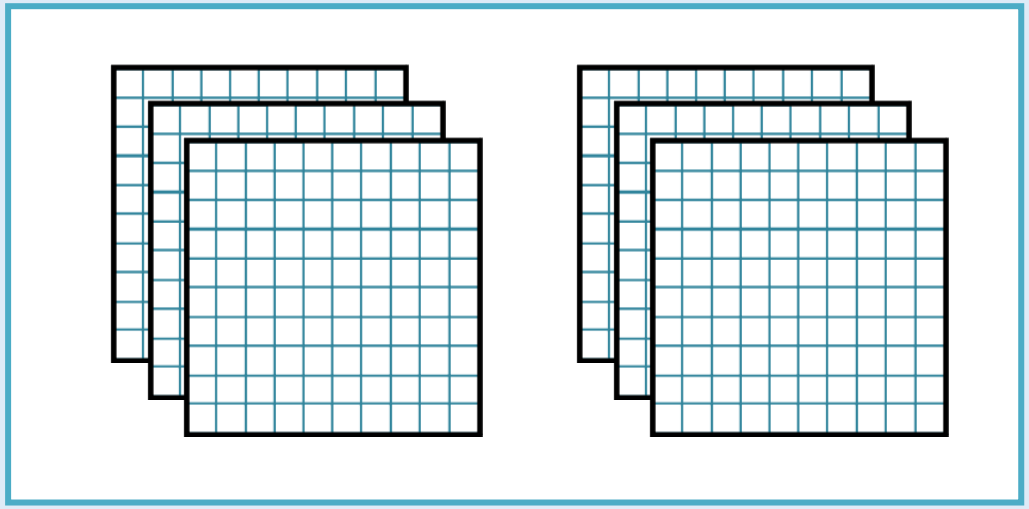

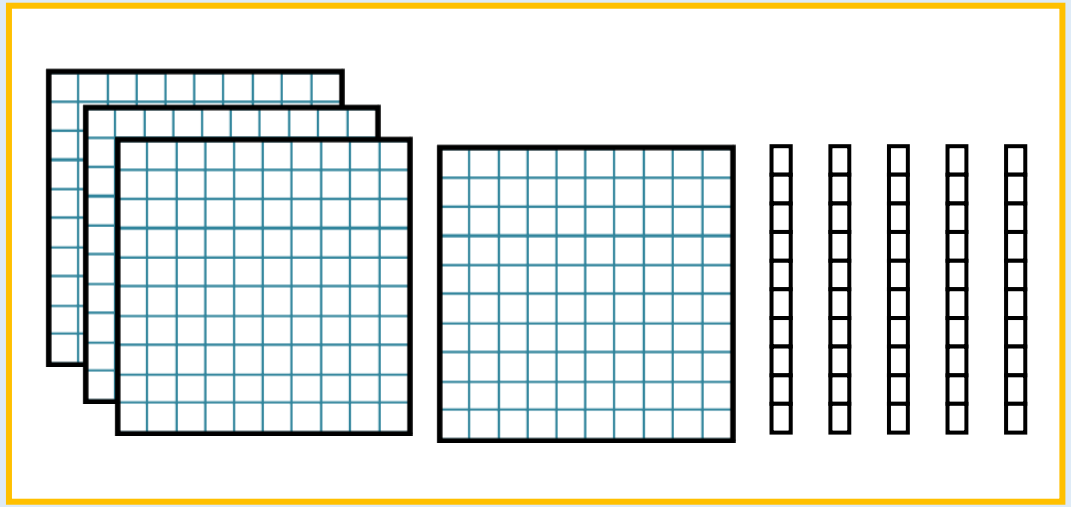

3 >, < , = ?

800 > 600

370 < 470

450 < 550

1 000 > 900

80 = 20 + 60

390 < 930

4 a) Ảnh thẻ của mỗi bạn đã che đi số nào?

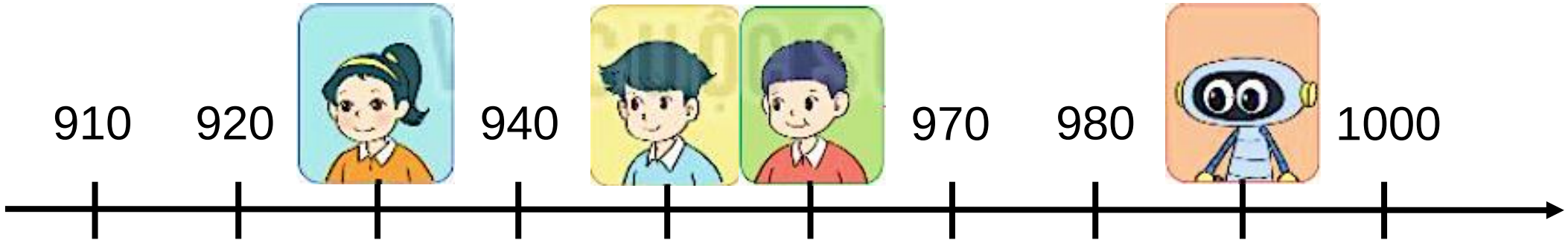

b) Trong các số che đi, số nào lớn nhất, số nào bé nhất?

- Số lớn nhất là: 990
- Số bé nhất là: 930

Vận dụng
Trải nghiệm

- Hôm nay con được học bài gì?

- Xem trước bài sau:

Bài 50 – Tiết 2: Luyện tập (trang 48, 49)

CHÀO TẠM BIỆT